UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

Số: 887 /SYT-VP
V/v triển khai Báo cáo số 262-BC/TU và Chương trình số 44-CTr/TU ngày 30/01/2018 của Tỉnh ủy Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 14 tháng 3 năm 2018

Kính gửi: Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc.

Thực hiện Báo cáo số 262-BC/TU ngày 30/01/2018 về tổng kết công tác kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2018; Chương trình số 44-CTr/TU ngày 30/01/2018 của Tỉnh ủy Đồng Nai về kiểm tra, giám sát năm 2018 (*Đính kèm Chương trình*).

Giám đốc Sở Y tế đề nghị Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai nội dung Báo cáo số 262-BC/TU ngày 30/01/2018 và Chương trình số 44-CTr/TU ngày 30/01/2018 của Tỉnh ủy Đồng Nai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị được biết và thực hiện.

Đề nghị Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Website SYT;
- Lưu: VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH ĐỒNG NAI

Phan Huy Anh Vũ

Số 2 - Phan Đình Phùng, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
ĐT: (02513) 942641, Fax: (02513) 847269, Email: syt@dongnai.gov.vn, Website: syt.dongnai.gov.vn

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI * Số 262 -BC/TU	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM *Biên Hòa, ngày 30 tháng 01 năm 2018*

BÁO CÁO
tổng kết công tác kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2018

Năm 2017, năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X và thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 11/01/2017 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh năm 2017, trong đó xác định "*Tiếp tục đổi mới và thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng, trong đó chú trọng kiểm tra, giám sát người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước,... tạo sự đoàn kết thống nhất, bảo đảm các nguyên tắc của Đảng, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật của Đảng*", đồng thời, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình số 26-CTr/TU ngày 20/01/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2017, kết quả như sau:

I- KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO, THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2017.

1- Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát

1.1- Việc triển khai, quán triệt thực hiện các nghị quyết, chỉ thị và những quy định về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng

Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai, quán triệt kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát. Sau Hội nghị trực tuyến của Trung ương phổ biến Quy định số 29, 30-QĐ/TW[1], Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp bằng nhiều hình thức triển khai đến tận cơ sở để thực hiện; tổ chức 02 Hội nghị cán bộ chủ chốt để triển khai quy định về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư[2] và của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý[3]; quy định về giám sát trong Đảng[4]; Thông báo của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của

---

[1]Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25/7/2016 thi hành Điều lệ Đảng; Quy định số 30-QĐ/TW ngày 26/7/2016 về thi hành Chương VII, Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng

[2]Quy định số 85-QĐ/TW ngày 23/5/2017 của Bộ Chính trị

[3]Quy định số 06-QĐ/TU ngày 03/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

[4]Quy định số 86-QĐ/TW ngày 01/6/2017 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 02-HD/UBKTTW ngày 12/9/2017 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về thực hiện một số điều trong Quy định số 86-QĐ/TW

Đảng đến năm 2020[5] cho các đồng chí là cán bộ chủ chốt của tỉnh; chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc tổ chức triển khai, quán triệt đến 100% cấp ủy, tổ chức đảng[6] và trên 98% đảng viên.

1.2- Ban hành các nghị quyết, quy định, quy chế, chương trình, kế hoạch liên quan đến nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và việc lãnh đạo, tổ chức sơ, tổng kết việc thực hiện.

Sau khi có Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 11/01/2017 về chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2017, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành chương trình kiểm tra, giám sát năm 2017 của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các ban đảng xây dựng chương trình, kế hoạch và cụ thể hóa, ban hành 48 văn bản có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát (*phụ lục 1)* để lãnh đạo, chỉ đạo; hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới cụ thể hóa thực hiện[7,8]. Rà soát, sửa đổi 14 quy chế phối hợp[9] trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với các tổ chức đảng, cấp ủy và cơ quan trực thuộc tỉnh (đã được ban hành từ năm 2008 đến 2015) và chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc thực hiện sửa đổi, bổ sung quy chế phối hợp giữa ủy ban kiểm tra cấp ủy huyện với các cơ quan, đơn vị có liên quan cho phù hợp, đến nay có 16/17 đã xây dựng và ban hành quy chế phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn có liên quan (trừ Đảng ủy Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh).

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chủ động sơ, tổng kết, đánh giá việc thực hiện chương trình công tác kiểm tra, giám sát của Đảng như: tổng kết công tác kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy năm 2017; sơ kết 5 năm thực hiện Quy định 55-QĐ/TW của Bộ Chính trị về kiểm tra việc tu dưỡng, rèn luyện của cán bộ, đảng viên học tập làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,...Qua đó, kiến nghị Trung ương sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy định 55-QĐ/TW cho phù hợp thực tiễn trong thời gian tới.

2- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát

2.1- **Thực hiện nhiệm vụ giám sát**

**** Giám sát thường xuyên:*** Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh giám sát thường

---

[5]Thông báo số 38-TB/TW của Bộ Chính trị.

[6] Có 753 tổ chức cơ sở đảng, gồm 387 đảng bộ và 366 chi bộ cơ sở với 3.604 chi bộ trực thuộc và 75.499 đảng viên.

[7] Quyết định số 720-QĐ/TU ngày 16/02/2017 ban hành Quy trình kiểm tra, giám sát của BTV Tỉnh ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: 07/17 cấp ủy đã xây dựng quy trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy (Biên Hòa, Long Thành, Nhơn Trạch, Vĩnh Cửu, Xuân Lộc, Định Quán, PCCC)

[8] Quy định 06-QĐ/TU của Ban Thường vụ về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: *có* 12/17 cấp ủy đã xây dựng quy định kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản, thu nhập (Biên Hòa, Long Thành, Long Khánh, Vĩnh Cửu, Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, Định Quán, Tân Phú, Cao su, Doanh nghiệp, Công an và PCCC)

[9] Sửa đổi, bổ sung 14 quy chế phối hợp, gồm: Văn phòng Tỉnh ủy, Quân sự tỉnh, Công an Tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy Chữa cháy, Khối cơ quan tỉnh, Khối Doanh nghiệp; Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Báo Đồng Nai; các ban cán sự đảng: UBND tỉnh, TAND tỉnh, VKSND tỉnh; các đảng đoàn: HĐND tỉnh, MTTQVN tỉnh

xuyên đối với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các đồng chí Tỉnh ủy viên thông qua các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tình hình thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, về công tác cán bộ, về quản lý, sử dụng tài chính của Đảng, về việc thực hiện nhiệm vụ của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; trong đó, tập trung giám sát việc thực hiện Nghị quyết về mục tiêu, nhiệm vụ năm 2017 của cấp ủy cấp trên và cấp mình, việc thực hiện về trách nhiệm nêu gương theo Quy định số 101-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương, Quyết định số 272-QĐ/TU ngày 24/7/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, việc triển khai thực hiện Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo Kết luận 34-KL/TU của Tỉnh ủy về Đề án "Nâng cao tính tiền phong, gương mẫu của cán bộ đảng viên, nhất là cán bộ quản lý các cấp, các ngành trong đảng bộ tỉnh"; việc thực hiện nông thôn mới nâng cao; về xây dựng tổ chức đảng trong doanh nghiệp nước ngoài,...Ngoài ra, Thường trực Tỉnh ủy tổ chức 30 cuộc làm việc với các cấp ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn (Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Viêt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh,...) và các đơn vị sở, ngành của tỉnh về vấn đề phát triển du lịch, đào tạo nghề, xây dựng tổ chức cơ sở đảng, chi bộ ấp, khu phố, các nội dung về văn hóa xã hội, xây dựng chính quyền để đánh giá tình hình, kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

* ***Giám sát chuyên đề:*** Ban Thường vụ Tỉnh ủy giám sát đối với **6** cấp ủy, đơn vị và **6** đồng chí người đứng đầu cấp ủy, đơn vị (có 5 đồng chí Tỉnh ủy viên) về việc thực hiện Đề án "Nâng cao tính tiền phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp, các ngành trong đảng bộ tỉnh" gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", việc khắc phục sau kiểm điểm Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); việc thực hiện Quy định 55-QĐ/TW ngày 10/01/2012 của Ban Bí thư về công tác kiểm tra của tổ chức đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên; việc thực hiện Quyết định số 728, 729-QĐ/TU ngày 12/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy định trách nhiệm của cấp ủy đảng, tổ chức đảng, chính quyền tiếp thu ý kiến của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị xã hội và nhân dân góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền; Quyết định số 801-QĐ/TU ngày 14/01/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy định thực hiện quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Qua giám sát, nhìn chung các cấp ủy, cá nhân người đứng đầu đã thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; một số hạn chế, thiếu sót trong thực hiện trách nhiệm người đứng đầu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị đã được chỉ ra, đề nghị khắc phục.

Cấp ủy huyện (tương đương) và cơ sở đã giám sát **325** tổ chức đảng, giảm 7,1% và **383** đảng viên (có 69 cấp ủy viên), tăng 85%. Nội dung giám sát: việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng, thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; công tác cán bộ; kê khai tài sản; thực hiện quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ, đạo đức, lối sống; những điều đảng viên không được làm; việc khắc phục khuyết điểm, hạn chế sau kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII). Kết quả, các tổ chức đảng, đảng viên đã thực hiện tốt các nội dung được giám sát, những hạn chế đã được chỉ ra để kịp thời khắc phục, thực hiện tốt hơn nhiệm vụ của tổ chức đảng và đảng viên.

2.2- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra

Năm 2017, cấp ủy các cấp đã kiểm tra **1.858** lượt tổ chức đảng[10] và **17.702,** nội dung tập trung kiểm tra việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của Tỉnh ủy gắn với yêu cầu nhiệm vụ chính trị địa phương, đơn vị[11]. Trong đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã kiểm tra 2 đợt đối với **17/17** cấp ủy trực thuộc tỉnh về việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, trong đó giao các đảng bộ tự kiểm tra, báo cáo kết quả 6 tháng đầu năm và Ban Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp kiểm tra để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ cuối năm 2017 đối với các cấp ủy trực thuộc tỉnh trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết cấp mình; tổ chức kiểm tra chuyên đề **20** cấp ủy, tổ chức đảng (trong đó 13 cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh, 07 cấp ủy cơ sở) và **12** đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (trong đó 6 Tỉnh ủy viên) về trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, trách nhiệm nêu gương, trong công tác cán bộ, công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, về bảo vệ an ninh tổ quốc[12], ... *(phụ lục 2)*

---

[10] Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra kiểm tra 28 cấp ủy trực thuộc tỉnh, 02 tổ chức đảng (01 Ban Cán sự đảng UBND tỉnh, 01 Đảng đoàn Liên đoàn lao động tỉnh) và 07 cấp ủy cơ sở; Ban Thường vụ cấp ủy huyện kiểm tra 22 cơ quan tham mưu cấp ủy huyện và tương đương; 461 đảng ủy, Ban Thường vụ đảng ủy cơ sở; 3 Đảng ủy bộ phận và 1.335 chi bộ, chi ủy; số đảng viên được kiểm tra chiếm 23,4% tổng số đảng viên toàn tỉnh với 2.131 cấp ủy viên các cấp (Tỉnh ủy viên 06; Huyện ủy viên 41, Đảng ủy viên 835, Chi ủy viên 1249).

[11]Nội dung kiểm tra tập trung: việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện chức trách nhiệm vụ, trong công tác cán bộ, trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; việc khắc phục hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); về trách nhiệm nêu gương và thực hiện nhiệm vụ đảng viên; việc thực hiện nội dung sinh hoạt của tổ chức cơ sở đảng; về công tác xây dựng đảng, công tác kiểm tra, giám sát; thực hiện xây dựng, quản lý, sử dụng nguồn tiền thưởng đối với xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; việc quản lý các nguồn quỹ hỗ trợ; việc thực hiện công tác dân vận và quy chế dân chủ; về lãnh đạo công tác tuyển quân; việc lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động và chấp hành điều lệ của các đoàn thể; việc quản lý và sử dụng các nguồn quỹ vận động, tài trợ, các nguồn hỗ trợ; việc thực hiện Chỉ thị 11-CT/TW của Bộ Chính trị về mua đọc báo, tạp chí của Đảng....

[12]Kiểm tra Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trong tình hình mới"; Quyết định 428-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; Quyết định số 594-QĐ/TU về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ, Kế hoạch số 14-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Quy định số 15-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm người đứng đầu cơ quan tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; việc thực hiện các Kế hoạch của Tỉnh ủy về chủ động ứng phó, biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và

Kết quả, các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên được kiểm tra cơ bản chấp hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, đảng viên chấp hành tốt nhiệm vụ được giao; những hạn chế, thiếu sót của tổ chức đảng và đảng viên đã đề nghị khắc phục.

2.3- Lãnh đạo, chỉ đạo ủy ban kiểm tra thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát

+ Cấp ủy các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo củng cố tổ chức bộ máy ủy ban kiểm tra và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp:

Năm 2017, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp ủy trực thuộc tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo ủy ban kiểm tra cấp mình củng cố, kiện toàn bộ máy ủy ban kiểm tra và đội ngũ cán bộ kiểm tra nhiệm kỳ 2015-2020. Tổ chức bộ máy cơ quan ủy ban kiểm tra tỉnh, 17 ủy ban kiểm tra cấp ủy trực thuộc tỉnh và ủy ban kiểm tra các cấp ủy cơ sở cơ bản ổn định[13]; tiếp tục rà soát thực hiện các quy trình bổ sung ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và ủy ban kiểm tra các cấp ủy trực thuộc còn khuyết[14], cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo về chuyên môn, chính trị, thi nâng ngạch (thạc sỹ 02, cử nhân chính trị 03 đồng chí; thi kiểm tra viên chính 04 đồng chí).

Công tác luân chuyển, điều động cán bộ kiểm tra được quan tâm. Ở cấp tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều động, kiện toàn nhân sự cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy 03 cán bộ; các cấp ủy trực thuộc tỉnh đã bổ sung, luân chuyển, điều động 13 trường hợp cán bộ lãnh đạo về bổ sung ủy viên, lãnh đạo ủy ban kểm tra và điều động qua làm Bí thư cấp ủy cơ sở, các phòng ban trực thuộc huyện (Trảng Bom, Xuân Lộc, Cao Su, Định Quán, Quân sự tỉnh, Biên Hòa, Long Thành, Xuân Lộc, Vĩnh Cửu,...).

Ban Thường vụ cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, tạo điều kiện ủy ban kiểm tra cấp huyện mở 14 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát cho 3.058 đồng chí các đồng chí là chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở và các chi ủy viên, cán bộ làm công tác kiểm tra ở các chi bộ thuộc 7/17 cấp ủy trực thuộc (Định Quán, Vĩnh Cửu, Long Thành, Xuân Lộc, Long Khánh, Cẩm Mỹ, Biên Hòa). Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo phối hợp với Trung ương 01 mở lớp tập huấn nghiệp vụ ở Học viện Chính trị khu vực II (Thành phố Hồ Chí Minh) cho 350 đồng chí Tỉnh ủy viên, lãnh đạo các ban đảng và văn phòng tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, cán bộ chủ chốt sở ngành, thường trực cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp ủy thuộc tỉnh.

---

bảo vệ môi trường, về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng, các vụ việc dư luận xã hội quan tâm.

[13] Toàn tỉnh có 1.724 cán bộ kiểm tra (chuyên trách 275, kiêm nhiệm 1.449); 4.048 cán bộ phụ trách công tác kiểm tra của chi bộ.

[14] Hiện có 10/17 UBKT huyện còn khuyết ủy viên chuyên trách và kiêm chức từ 01-02 đồng chí (Long Thành, Vĩnh Cửu, Nhơn Trạch, Xuân Lộc, Long Khánh và 05 ủy ban kiểm tra đảng ủy khối trực thuộc tỉnh)

+ Việc tham mưu cấp ủy và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều lệ Đảng quy định:

Định kỳ cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy nghe ủy ban kiểm tra báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; cho ý kiến, định hướng trọng tâm công tác kiểm tra, giám sát nhằm góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Trong năm 2017, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và ủy ban kiểm tra các cấp ủy trực thuộc tỉnh chủ động phối hợp với các ban đảng kịp thời tham mưu các cấp ủy triển khai Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2017, tham mưu xây dựng các quy định, quy trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy và các quy chế phối hợp với các tổ chức đảng, cơ quan có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; giúp cấp ủy tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát chuyên đề về việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, tham mưu cấp ủy sơ, tổng kết các quy định liên quan công tác kiểm tra, giám sát.

Trong năm 2017, ủy ban kiểm tra các cấp trong tỉnh đã chủ động thực hiện toàn diện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều 32 Điều lệ Đảng quy định. Số lượng kiểm tra, giám sát tăng lên, đã kiểm tra, giám sát 2.550 tổ chức đảng về các nội dung thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật, về tài chính đảng và chế độ đảng phí, trong đó kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tăng 8,1%; kiểm tra, giám sát 436 đảng viên, trong đó giám sát tăng 23,9% (có 72,4% cấp ủy viên); kiểm tra dấu hiệu tăng 4,2% (có 46% cấp ủy viên). Nội dung kiểm tra tập trung vào việc chấp hành những quy định của Điều lệ Đảng, quy chế làm việc, chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, về công tác cán bộ, quy định những điều đảng viên không được làm, việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được gia, thực hiện công tác cán bộ; việc lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của đơn vị, v.v... Qua kiểm tra, đã kết luận 6 tổ chức đảng và 53 đảng viên có khuyết điểm, vi phạm, phải thi hành kỷ luật 01 tổ chức đảng và 29 đảng viên[15]; qua giám sát có 03 đảng viên có dấu hiệu vi phạm đã chuyển quy trình kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Ngoài ra, ủy ban kiểm tra các cấp giải quyết tố cáo đối với 45 đảng viên, tăng 25% (có 60% cấp ủy viên), trong đó kết luận tố sai 07, chưa có cơ sở kết luận 05, tố đúng và đúng một phần 30, trong đó đúng có vi phạm chiếm 60% (18/30)[16], phải xử lý kỷ luật 10 trường hợp.

---

[15] Nội dung vi phạm: thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo 14; vi phạm liên quan đến tài chính, đầu tư, xây dựng cơ bản 13; giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống 11; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ 07; vi phạm những điều đảng viên không được làm 05; cố ý làm trái 04 và vi phạm khác 06 trường hợp (sử dụng bằng cấp không hợp pháp).

[16] Nội dung vi phạm: phẩm chất đạo đức lối sống 06; thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo 04; những điều đảng viên không được làm 03; tham nhũng, cố ý làm trái 03, đất đai 02, vi phạm khác 02.

2.4- Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát của các ban tham mưu giúp việc cấp ủy, các ban cán sự, đảng đoàn

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các ban đảng Tỉnh ủy đã kiểm tra, giám sát chuyên đề đối với 39 cấp ủy, tổ chức đảng (trong đó có 20 cấp ủy trực thuộc tỉnh và 19 cấp ủy cơ sở); 11 ban đảng tỉnh và huyện; 02 ban cán sự đảng (Tòa án, Viện kiểm sát), 10 đơn vị sở ngành về việc thực hiện các nội dung liên quan đến nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách, như rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội năm 2016 trên địa bàn tỉnh; công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm và kiến nghị khởi tố; kết quả điều tra truy tố, xét xử tại các cơ quan tư pháp và các cấp ủy địa phương trong tỉnh; tình hình thực hiện quy chế dân chủ ở các địa phương, đơn vị năm 2017; công tác quản lý tài chính đảng năm 2016; tình hình, nội dung sinh hoạt đảng ủy cơ sở năm 2017; công tác tổ chức xây dựng Đảng...*(phụ lục 3)*.

Các ban cán sự, đảng đoàn thường xuyên lãnh đạo công tác kiểm tra việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của Tỉnh ủy đối với thành viên và tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền và thông qua chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ của Thường trực Tỉnh ủy trong các cuộc giao ban giữa Thường trực Tỉnh ủy, các ban đảng Tỉnh ủy với các sở, ngành, mặt trận, đoàn thể,...; qua các buổi làm việc định kỳ (tháng, quý) hoặc đột xuất trên các lĩnh vực được giao, qua đó có những đề xuất, kiến nghị có liên quan đến trách nhiệm, thẩm quyền của ban cán sự đảng, đảng đoàn về lĩnh vực được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh giao để rút kinh nghiệm và lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành kịp thời. Ngoài ra, các ban cán sự, đảng đoàn còn phối hợp với các cấp ủy, ủy ban kiểm tra đảng cơ quan, đơn vị thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng.

2.5- Việc xem xét, thi hành kỷ luật và tình hình chấp hành kỷ luật đảng

Trong năm 2017, các cấp ủy trong tỉnh đã xử lý kỷ luật đối với **06** tổ chức đảng (trong đó khiển trách 4, cảnh cáo 2), do vi phạm nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng; quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ, công tác cán bộ. Các cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp ủy trực thuộc tỉnh và chi bộ đã thi hành kỷ luật **372** đảng viên vi phạm (có 108 cấp ủy viên), chiếm 0,48% (372/76.139) (đạt Nghị quyết Đảng bộ tỉnh đề ra dưới 0,6%) bằng các hình thức: khiển trách **254**, cảnh cáo **74**, cách chức **14**, khai trừ **30**; trong đó, nội dung vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ **18**; phẩm chất đạo đức, lối sống **30**; đoàn kết nội bộ **2**; những điều đảng viên không được **37**, chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình 124; tham nhũng, cố ý làm trái **27**; thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo **91**; đất đai, tài nguyên **4**; tài chính, ngân hàng, đầu tư, xây dựng cơ bản **21**; nội dung vi phạm khác **45.**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét lại vụ việc sai phạm, đề nghị thi hành kỷ luật đối với Ban Thường vụ Huyện ủy và 03 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy nhiệm kỳ 2010 - 2015 theo Thông báo kết luận số 141-KL/UBKTTW ngày 31/10/2016 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương. Kết quả, đã xem xét không thi hành kỷ luật đối với Ban Thường vụ Huyện ủy nhiệm kỳ 2010 - 2015 và thi hành kỷ luật khiển trách 03 (01 đồng chí là Bí thư, 01 đồng chí Phó Bí thư và 01 Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy Long Thành, nhiệm kỳ 2010 - 2015).

3- Nhận xét chung

3.1- Ưu điểm

Năm 2017, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo, kịp thời triển khai, quán triệt các quy định, quyết định và hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng, cụ thể hóa các chương trình, kế hoạch bằng nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và ban hành quy trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy, sửa đổi, bổ sung các quy chế phối hợp về công tác kiểm tra, giám sát để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát theo Điều lệ Đảng quy định, đáp ứng thực tiễn công tác xây dựng đảng trong điều kiện mới hiện nay.

Quá trình tổ chức thực hiện, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quan tâm lãnh đạo nâng cao hiệu quả các cuộc kiểm tra, giám sát chuyên đề của cấp ủy, tăng cường kiểm tra, giám sát các lĩnh vực trọng điểm, trọng tâm nội dung, đối tượng kiểm tra, giám sát, gắn trách nhiệm cá nhân người đứng đầu cấp ủy, đơn vị ngành, địa phương, số lượng các cuộc kiểm tra, giám sát của cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp tăng so năm 2016, tỉ lệ đảng viên vi phạm đạt Nghị quyết[17]. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo xử lý những vụ việc nổi cộm, tập trung chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giải quyết nhiều vụ việc liên quan lĩnh vực đa ngành, xử lý nghiêm minh các sai phạm cố ý, góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh và hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ đã đề ra.

Nguyên nhân ưu điểm

Về khách quan, Trung ương tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ban hành các quy định trong công tác xây dựng đảng để làm cơ sở thực hiện.

Về chủ quan, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp ủy sau kiểm điểm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) đã hạ quyết tâm xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao tinh thần đấu tranh, tự phê và phê bình, phát huy tính gương mẫu, nêu gương của cán bộ, đảng viên chủ chốt; tạo sự chuyển biến rõ nét trong công tác xây dựng đảng, công tác kiểm tra, giám sát.

---

[17] Tỉ lệ đảng viên vi phạm toàn Đảng bộ 0,48% (đạt Nghị quyết dưới 0,6%)

3.2- Những hạn chế, thiếu sót

- Một số cấp ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát còn chậm, xác định đối tượng nội dung kiểm tra, giám sát chuyên đề còn dàn trải, nên việc tổ chức thực hiện chưa bảo chương trình, kế hoạch đề ra mà gắn với kiểm tra định kỳ vào cuối năm.

- Việc tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát chuyên đề một số cấp ủy còn lúng túng về quy trình, nhất là cấp cơ sở.

- Có cấp ủy triển khai, ban hành các quy định, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy còn chậm về thời gian[18].

- Một số ban cán sự đảng, đảng đoàn chưa hiểu rõ vai trò lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng, còn nhầm lẫn với nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Đảng ủy đơn vị.

- Chế độ thông tin báo cáo chưa kịp thời, nhất là chưa thông tin báo cáo đầy đủ các kế hoạch kiểm tra, giám sát chuyên đề của cấp ủy trong năm để cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên heo dõi, hướng dẫn và chỉ đạo.

* *Nguyên nhân*:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng có lúc, có nơi chưa thường xuyên, chưa sâu.

- Chế độ đãi ngộ cán bộ kiểm tra cơ sở còn bất cập.

- Một vài cấp ủy chưa quyết liệt trong công tác kiểm tra, giám sát; ủy ban kiểm tra cấp ủy trực thuộc còn bị động, trông chờ sự chỉ đạo của cấp ủy, chưa thật sự phát huy vai trò chủ động trong tham mưu xây dựng cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy.

- Công tác tự phê và phê bình tổ chức đảng còn nhiều nơi chưa mạnh; công tác nắm bắt tình hình tư tưởng, quản lý, giáo dục, kiểm tra việc thực hiện nhiệm của đảng viên có lúc, có nơi còn hạn chế; một số cán bộ, đảng viên, trong đó có cán bộ chủ chốt, người đứng đầu thiếu gương mẫu, thiếu tu dưỡng, rèn luyện dẫn đến vi phạm.

---

[18] Chỉ có một số đơn vị như Biên Hòa, Khối Doanh nghiệp, Xuân Lộc ... đã tổ chức quán triệt Quy định 06-QĐ/TW của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm tra giám sát kê khai tài sản, Thông báo 38-TB/TW về tiếp tục thực hiện Kết luận 72-KL/TW về chiến lược công tác kiểm tra, giám sát đến 2020; 07/17 đơn vị đã ban hành quy trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy.

II- GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2018

Với mục tiêu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng theo Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh: "Tăng cường và nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng một cách toàn diện; xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh" và nhiệm vụ Đảng bộ tỉnh đề ra năm 2018, góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và nêu cao tính tiền phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên; xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, các cấp ủy, tổ chức đảng trong tỉnh tập trung thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

1- Tiếp tục chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, hướng dẫn của Trung ương và của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng[19] để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X và Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, nhiệm kỳ 2015- 2020 đề ra.

2- Chủ động đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tập trung kiểm tra, giám sát việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng, quy chế làm việc, các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, chú trọng kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp, gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, nhất là các cơ quan trọng yếu và các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, ngành quản lý đất đai, tài chính, giải quyết tố cáo, khiếu nại, thủ tục hành chính; việc khắc phục thiếu sót, khuyết điểm sau kết luận thanh, kiểm tra kiểm tra; việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, thực hiện nhiệm vụ nêu gương của cán bộ, đảng viên, thực hiện những điều đảng viên không được làm; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến","tự chuyển hóa" trong nội bộ.

3- Cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát phù hợp tình hình nhiệm vụ chính trị đảng bộ địa phương, đơn vị và tổ chức thực hiện bảo đảm đúng thẩm quyền Điều lệ Đảng quy định; đề cao vai trò tự kiểm tra của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc. Chấp hành nghiêm túc các cuộc kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và thường xuyên thực hiện tự kiểm tra tình hình chấp hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện chức trách, nhiệm vụ tại địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

---

[19] Như các Quy định số 86-QĐ/TW của Trung ương về giám sát trong Đảng, Quy định 102-QĐ/TW ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị quy định xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm, Quy định 109-QĐ/TW ngày 03/01/2018 của Bộ Chính trị về công tác kiểm tra của tổ chức đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; Quy định 06-QĐ/TU của Ban Thường vụ về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản thu nhập của cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;....

4- Lãnh đạo, chỉ đạo ủy ban kiểm tra các cấp phát huy vai trò, trách nhiệm chủ động tham mưu cho cấp ủy, thực hiện tốt nhiệm vụ cấp ủy giao; triển khai, thực hiện toàn diện, có hiệu quả các nhiệm vụ theo Điều lệ Đảng quy định, nhất là nhiệm vụ trọng tâm kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc kiểm tra, giám sát, lựa chọn đối tượng, nội dung, tập trung những vấn đề trọng điểm, dễ phát sinh vi phạm, như công tác tổ chức cán bộ, quản lý đất đai, tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản, ... bám sát công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ chính trị của cấp ủy địa phương, đơn vị, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong thực hiện chức trách nhiệm vụ để phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; xem xét xử lý hoặc kiến nghị xử lý kỷ luật nghiêm minh những trường hợp vi phạm đến mức phải xử lý để giáo dục, răn đe, phòng ngừa.

5- Quan tâm kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp, xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra thực sự có chất lượng, có phẩm chất đạo đức cách mạng, có bản lĩnh chính trị, kinh nghiệm, tính chiến đấu cao, có kỹ năng nghiệp vụ thuần thục, phương pháp công tác khoa học, thận trọng, khách quan và có ứng xử văn hóa, đủ sức hoàn thành nhiệm vụ. Chú trọng bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát cho đội ngũ cán bộ kiểm tra từ tỉnh đến cơ sở. Quan tâm, đề xuất các chế độ chính sách cho cán bộ kiểm tra.

6- Tổ chức sơ, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, thông báo kết luận của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát.

Trên đây là kết quả lãnh đạo, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát năm 2017 và mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu trong năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

Nguyễn Phú Cường

Nơi nhận:
- Ban Bí thư TW Đảng;
- Các ban đảng TW (a + b);
- Văn phòng TW (a + b);
- Vụ VII Ủy ban kiểm tra TW;
- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh;
- Các BCS đảng, đảng đoàn, Tỉnh đoàn;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các ban đảng Tỉnh ủy;
- Các đ/c TUV;
- CP.VPTU T,TH,KT;
- Lưu VPTU.

T-M3/BC262

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Biên Hòa, ngày 30 tháng 01 năm 2018

PHỤ LỤC 1

các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát năm 2017

(Kèm theo Báo cáo số 262-BC/TU ngày 30/01/2018 của Tỉnh ủy)

TT	SỐ, KÝ HIỆU	BAN HÀNH NGÀY	CẤP BAN HÀNH	NỘI DUNG
1.	72-KH/TU	26/12/2016	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Kế hoạch khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo Kết luận kiểm tra của Trung ương
2.	75-KH/TU	17/1/2017	Tỉnh ủy	Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư BCH Trung ương Đảng về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ
3.	76-KH/TU	17/01/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Kế hoạch thực hiện kiểm điểm, tự phê bình và phê bình đối với cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên các cấp theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư BCH Trung ương Đảng (khóa XII)
4.	06-NQ/TU	11/01/2017	Tỉnh ủy	Nghị quyết của BCH Đảng bộ Tỉnh về chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2017
5.	26-CTr/TU	20/01/2017	Tỉnh ủy	Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2017
6.	720-QĐ/TU	16/2/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định ban hành quy trình kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với tổ chức đảng và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý
7.	780-QĐ/TU	12/5/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Ban Tổ chức Tỉnh ủy trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng
8.	781-QĐ/TU	12/5/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Đảng ủy Công an tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.
9.	782-QĐ/TU	12/5/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Đảng ủy Khối Doanh nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng
10.	783-QĐ/TU	12/5/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.
11.	784-QĐ/TU	12/5/2017	Ban Thường	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban

			vụ Tỉnh ủy	Kiểm tra Tỉnh ủy với Cảnh sát Phòng Cháy chữa cháy trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng
12.	785-QĐ/TU	12/5/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Đảng ủy Quân sự tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng
13.	786-QĐ/TU	12/5/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Ban Cán sự đảng UBND tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng
14.	787-QĐ/TU	12/5/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Văn phòng Tỉnh ủy trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng
15.	788-QĐ/TU	12/5/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng
16.	789-QĐ/TU	12/5/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Ban Biên tập Báo Đồng Nai về tuyên truyền và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.
17.	790-QĐ/TU	12/5/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Đảng đoàn HĐND tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng
18.	791-QĐ/TU	12/5/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng
19.	793-QĐ/TU	12/5/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Ban Cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng
20.	794-QĐ/TU	12/5/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Ban Cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng
21.	106-KH/TU	24/5/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững.
22.	891-QĐ/TU	18/8/21017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định Ban hành tiêu chí đánh giá các đảng bộ huyện, thị, thành phố hàng năm, nhiệm kỳ 2015 - 2020
23.	74-KH/TU	12/01/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Kế hoạch thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 15/7/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp

				tục đẩy mạnh thực hiện chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới
24.	68-KL/TU	6/01/2017	Tỉnh ủy	Kết luận của BCH Đảng bộ tỉnh về một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện trong quý I năm 2017
25.	135-BC/TU	17/01/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong năm 2016.
26.	138-BC/TU	20/01/2017	Tỉnh ủy	Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2017
27.	2640-CV/TU	11/01/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Thực hiện thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể và cá nhân người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác cán bộ
28.	86-KH/TU	16/3/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trong tình hình mới"
29.	2840-CV/TU	22/2/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Triển khai thực hiện Quy định của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền phòng, chống tham nhũng
30.	88-KH/TU	9/3/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Kế hoạch khắc phục khuyết điểm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình năm 2016
31.	04-QĐ/TU	17/3/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quy định về Ban hành văn bản trong hoạt động Đảng bộ tỉnh
32.	30-CTr/TU	27/3/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Chương trình công tác phòng, chống tham nhũng năm 2017
33.	759-QĐ/TU	10/4/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định ban hành quy định trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; trách nhiệm của cán bộ đảng viên trong việc tuyên truyền, vận động và chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông
34.	158-BC/TU	20/4/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Báo cáo kết quả thực hiện Quy định 55-QĐ/TU ngày 10/01/2012 của Ban Bí thư Trung ương khóa XI về công tác kiểm tra của tổ chức đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên
35.	161-BC/TU	24/4/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Báo cáo kết quả thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình năm 2016 của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4
36.	163-BC/TU	26/4/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Báo cáo kết quả đánh giá tổ chức đảng và đảng viên năm 2016

37.	3221-CV/TU	3/5/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quy định thời gian báo cáo kết quả công tác kiểm tra, giám trong Đảng
38.	20-CT/TU	22/5/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án trên địa bàn tỉnh
39.	826-QĐ/TU	13/6/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên năm 2017
40.	111-KH/TU	13/6/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Kế hoạch kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên năm 2017
41.	113-KH/TU	19/6/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng trong 6 tháng đầu năm 2017
42.	3503-CV/TU	20/6/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Về việc triển khai quy định giám sát trong đảng
43.	06-QĐ/TU	3/7/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quy định về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý
44.	125-KH/TU	1/8/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Kế hoạch giám sát chuyên đề tổ chức đảng và đảng viên năm 2017
45.	3762-CV/TU	15/8/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Triển khai thông báo kết luận của Bộ chính trị về tiếp tục thực hiện chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2020.
46.	143-KH/TU	15/11/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Kế hoạch kiểm tra việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng, các vụ việc dư luận xã hội quan tâm
47.	145-KH/TU	16/11/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Kế hoạch kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng năm 2017
48.	954-QĐ/TU	16/11/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Thành lập Đoàn kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng năm 2017

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI
*

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Biên Hòa, ngày 30 tháng 01 năm 2018

PHỤ LỤC SỐ 2
kết quả thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2017
(Kèm theo Báo cáo 262-BC/TU ngày 30/01/2018 của Tỉnh ủy)

STT	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	SỐ TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐƠN VỊ, ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC KIỂM TRA, GIÁM SÁT	NỘI DUNG KIỂM TRA	GHI CHÚ
1	Kế hoạch số 86-KH/TU ngày 16/3/2017, Quyết định số 753-QĐ/TU ngày 31/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.	Kiểm tra **06** cấp ủy trực thuộc tỉnh (Xuân Lộc, Thống Nhất, Định Quán, Long Thành, Nhơn Trạch, Biên Hòa), **01** tổ chức đảng (Đảng đoàn Liên đoàn lao động tỉnh), **01** đơn vị (Tỉnh Đoàn) và **06** cấp ủy cơ sở (xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc; xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất; xã Phú Vinh, huyện Định Quán; phường Long Bình, thành phố Biên Hòa; xã Phú Hữu, huyện Nhơn Trạch; xã Tam An, huyện Long Thành) và **02** đơn vị (CĐCS Công ty Great Kingdom, Thành đoàn Biên Hòa).	Việc thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trong tình hình mới"	
2	Kế hoạch số 111-KH/TU, Quyết định số 826-QĐ/TU ngày 13/6/2017 của của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Kiểm tra **4** cấp ủy trực thuộc tỉnh (Biên Hòa, Định Quán, Long Thành, Công an) và **12** đảng viên là cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy quản lý tại các đơn vị Biên Hòa, Định Quán, Long Thành, Công an, Sở Nội vụ, Sở Giáo dục – Đào tạo.	Việc thực hiện Quyết định 428-QĐ/TU của BTV Tỉnh ủy về thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; Quyết định số 594-QĐ/TU về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ; Kế hoạch số 14-KH/TU về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Quy định số 15-QĐ/TU về trách nhiệm người đứng đầu cơ quan tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.	

3	Kế hoạch 125-KH/TU ngày 01/8/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Giám sát **3** cấp ủy trực thuộc tỉnh (Trảng Bom, Thống Nhất, Khối Các cơ quan) và **03** tổ chức đảng (đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ tỉnh, Hội Nông dân, Liên đoàn lao động).	Việc triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao tính tiền phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp, các ngành trong đảng bộ tỉnh" gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", Quy chế nêu gương, việc khắc phục sau kiểm điểm Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; Việc thực hiện Quy định 55-QĐ/TW ngày 10/01/2012 của Ban Bí thư về công tác kiểm tra của tổ chức đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên; việc thực hiện Quyết định 728, 729-QĐ/TU ngày 12/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy định trách nhiệm của cấp ủy đảng, tổ chức đảng, chính quyền tiếp thu ý kiến của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị xã hội và nhân dân góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền; Quyết định 801-QĐ/TU ngày 14/01/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy định thực hiện quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	
4	Kế hoạch số 143-KH/TU ngày 15/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Kiểm tra **01** Ban Thường vụ cấp ủy trực thuộc tỉnh (Ban Thường vụ Huyện ủy Thống Nhất) và **01** Đảng ủy cơ sở (Sở Y tế)	Kiểm tra việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng, các vụ việc dư luận xã hội quan tâm	
5	Quyết định số 962-QĐ/TU ngày 24/11/2017 của của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Kiểm tra **01** tổ chức đảng (Ban Cán sự đảng UBND tỉnh).	Việc lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh về thực hiện kế hoạch số 177-KH/TU và Kế hoạch số 194-KH/TU của Tỉnh ủy về chủ động ứng phó, biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường và về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.	
Tổng số		+ Kiểm tra **11** cấp ủy trực thuộc tỉnh; **02** tổ chức đảng (đảng đoàn, BCSĐ); **07** cấp ủy cơ sở và **3** đơn vị (Tỉnh đoàn, CĐCS Cty Great Kingdom, Thành đoàn Biên Hòa) và **12** đảng viên là cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy quản lý (trong đó 6 đ/c là Tỉnh ủy viên, 3 cấp HUV, 3 cấp ĐUV). + Giám sát chuyên đề: **03** cấp ủy trực thuộc tỉnh, **03** tổ chức đảng (đảng đoàn) và **6** đảng viên là cán bộ diện Tỉnh ủy quản lý (trong đó 5 đ/c là Tỉnh ủy viên).		

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Biên Hòa, ngày 30 tháng 01 năm 2018

PHỤ LỤC SỐ 3

kết quả thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát của các ban đảng và Văn phòng tỉnh ủy năm 2017

(Kèm theo Báo cáo 262- BC/TU ngày 30/01/2018 của Tỉnh ủy)

STT	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	SỐ TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐƠN VỊ, ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC KIỂM TRA, GIÁM SÁT	NỘI DUNG KIỂM TRA	GHI CHÚ
1	Ban Nội chính Tỉnh ủy	- Kiểm tra **03** cấp ủy trực thuộc tỉnh (Xuân Lộc, Thống Nhất, Tân Phú) và **04** đơn vị (Thanh tra tỉnh, Sở Tài chính, Sở Y tế, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội). - Kiểm tra **0 4** cấp ủy trực thuộc tỉnh (Công an tỉnh, Vĩnh Cửu, Định Quán, Xuân Lộc) và **02** tổ chức đảng (ban cán sự đảng: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh).	- Rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội năm 2016 trên địa bàn tỉnh - Kiểm tra công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm và kiến nghị khởi tố; kết quả điều tra truy tố, xét xử tại các cơ quan tư pháp và các cấp ủy địa phương trong tỉnh.	
2	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	- Giám sát trực tiếp **19** cấp ủy cơ sở trực thuộc cấp ủy huyện (Biên Hòa, Long Thành, Định Quán, Cẩm Mỹ, Khối Doanh nghiệp). - Giám sát **06** Ban Tổ chức cấp ủy trực thuộc	- Dự sinh hoạt và giám sát tình hình, nội dung sinh hoạt đảng ủy cơ sở năm 2017. - Giám sát công tác tổ chức xây dựng đảng.	
3	Ban Dân vận Tỉnh ủy	- Kiểm tra trực tiếp 04 đơn vị (Sở Ngoại vụ; xã Bình Sơn, huyện Long Thành; phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa; Phòng Giáo dục và Đào tạo Biên Hòa)	Kiểm tra tình hình thực hiện quy chế dân chủ ở các địa phương, đơn vị năm 2017	
4	Văn phòng Tỉnh ủy	- Kiểm tra **13** cấp ủy trực thuộc tỉnh (11 huyện và 2 khối); **05** ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy; **02** đơn vị (Báo đồng Nai, Nhà khách 71).	Kiểm tra tài chính năm 2016	
Tổng số		+ Kiểm tra: **20** cấp ủy trực thuộc tỉnh, **02** ban cán sự đảng; **05** ban đảng Tỉnh ủy và **10** đơn vị trực thuộc tỉnh (Sở Ngoại vụ; xã Bình Sơn, huyện Long Thành; Phường Tân Mai, Thành phố Biên Hòa; Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa; Báo đồng Nai; Nhà khách 71; Thanh tra tỉnh; Sở Tài chính; Sở Y tế; Sở Lao động-Thương binh và Xã hội). + Giám sát: **19** cấp ủy cơ sở, **06** ban đảng huyện.		

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI * Số 44 -CTr/TU	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM *Biên Hòa, ngày 30 tháng 01 năm 2018*

CHƯƠNG TRÌNH
kiểm tra, giám sát năm 2018

Thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa (nhiệm kỳ 2015-2020) và Nghị quyết năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh;

Xác định nhiệm vụ trọng tâm kiểm tra, giám sát năm 2018 tiếp tục đề cao vai trò tự kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh; kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, tập trung kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của cấp ủy các cấp, tăng cường kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, nhất là đối với tổ chức đảng khối nội chính, khối nhà nước.

Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề ra như sau:

I- THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA CẤP ỦY

1- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên đối với hoạt động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và tình hình thực hiện chức trách, nhiệm vụ của các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy qua các kỳ hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh định kỳ; kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ năm 2018; việc tổ chức thực hiện quy chế làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát; công tác dân vận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình hàng năm của tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tình hình quản lý, sử dụng tài chính của Đảng và công tác cán bộ của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc; kịp thời sơ, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, thông báo kết luận của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát.

Giao các đồng Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh phụ trách theo dõi địa bàn, đơn vị kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định của Đảng, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo các nội dung trên, định kỳ báo cáo kết quả cho

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tập trung kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ năm 2018; Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các cấp ủy trực thuộc tỉnh; các quy định về trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, trong công tác cán bộ; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân; về thực hiện Đề án "Nâng cao tính tiền phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp, các ngành trong Đảng bộ tỉnh Đồng Nai" và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác dân vận; việc thực hiện chế độ tiếp xúc và trả lời chất vấn của đảng viên và nhân dân của các đồng chí cấp ủy viên; việc tổ chức gặp gỡ, đối thoại với nhân dân; công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); Thông báo số 38-TB/TW về tiếp tục thực hiện Kết luận 72-KL/TW về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2020; về công tác cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước và xử lý các vụ việc dễ phát sinh điểm nóng, phức tạp kéo dài.

2- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc cấp mình quản lý; tập trung kiểm tra tổ chức đảng trong việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình, việc thực hiện tiêu chuẩn, nhiệm vụ của đảng viên, cấp ủy viên và quy định về những điều đảng viên không được làm.

II-THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

1- Nhiệm vụ giám sát

1.1- Giám sát thường xuyên

Năm 2018, tập trung thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên, trong đó:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy giám sát thường xuyên đối với Thường trực Tỉnh ủy, các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các cấp ủy trực thuộc về việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước; việc triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác xây dựng đảng, công tác dân vận và chính quyền qua báo cáo và các kỳ họp, làm việc của Ban Thường vụ Tỉnh ủy định kỳ, đột xuất; trong đó, tập trung các nội dung lãnh đạo,

chỉ đạo thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế-xã hội, an ninh quốc phòng và công tác xây dựng Đảng, đoàn thể hàng năm; việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức hoạt động của Đảng, việc tiếp tục khắc phục những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), các quy định của Đảng, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức cán bộ, về trách nhiệm người đứng đầu và nêu gương của cán bộ, đảng viên, về giữ gìn đoàn kết nội bộ và công tác quản lý, giáo dục đảng viên.

- Giám sát thường xuyên đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao theo Quyết định 428-QĐ/TU, về trách nhiệm nêu gương theo Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương và Quyết định số 272-QĐ/TU ngày 24/7/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế nêu gương của cán bộ, đảng viên, cán bộ chủ chốt ở các cấp, các ngành trong việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Đề án "Nâng cao tính tiền phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp, các ngành trong Đảng bộ tỉnh Đồng Nai".

- Giao trách nhiệm các ban đảng Tỉnh ủy thực hiện giám sát thường xuyên các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của Đảng, của Tỉnh ủy:

+ Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giám sát việc triển khai thực hiện các quy định, hướng dẫn, kết luận,... của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát, như: Thông báo số 38-TB/TW ngày 03/6/2017 của Bộ Chính trị về thực hiện Kết luận số 72-KL/TW về "chiến lược công tác kiểm tra, giám sát đến năm 2020''; Quy định 102-QĐ/TW ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị quy định xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm, Quy định 109-QĐ/TW ngày 03/01/2018 của Bộ Chính trị về công tác kiểm tra của tổ chức đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; Quy định số 86-QĐ/TW của Trung ương về giám sát trong Đảng; Quy định 06-QĐ/TU của Ban Thường vụ về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản thu nhập của cán bộ diện BTV Tỉnh ủy quản lý; v.v...

+ Ban Tổ chức Tỉnh ủy giám sát việc thực hiện các Quyết định 770-QĐ/TU về thẩm quyền, trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cán bộ; Quyết định số 594-QĐ/TU ngày 19/3/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành quy chế về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ; việc thực hiện tinh giản biên chế; việc thực hiện các quy định, quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác

cán bộ, thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ, nhất là công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại, v.v...

+ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy giám sát việc thực hiện Đề án "Nâng cao tính tiền phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp, các ngành trong Đảng bộ tỉnh Đồng Nai" gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Quy định 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) "về một số vấn đề cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên".

+ Ban Dân vận Tỉnh ủy giám sát thường xuyên việc thực hiện Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 14/02/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua "Dân vận khéo'' trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2015- 2020; Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 09/01/2014 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về "Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới"; Quyết định số 217, 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị và các quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

+ Ban Nội chính Tỉnh ủy tiếp tục giám sát việc thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập; Kế hoạch 101-KH/TU ngày 04/5/2017 về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2006 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; việc thực hiện Kế hoạch số 237-KH/TU ngày 18/5/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc xử lý các vụ, việc khiếu kiện phức tạp, đông người có thể phát sinh thành điểm nóng trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị 23-CT/TW ngày 18/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm và kiến nghị khởi tố vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh, v.v...

+ Văn phòng Tỉnh ủy giám sát, theo dõi việc thực hiện chỉ đạo, kết luận của Thường trực Tỉnh ủy đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, các cơ quan, đơn vị sau kiểm tra, giám sát theo Chương trình kiểm tra, giám sát của Thường trực Tỉnh ủy.

1.2- Giám sát chuyên đề

- Giám sát một số cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu cấp ủy trong lãnh đạo thực hiện Đề án "Nâng cao tính tiền phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp, các ngành trong Đảng bộ tỉnh Đồng Nai" của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; việc thực hiện Kết luận số 38-KL/TU của Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc về tình hình cơ sở vật chất, nơi làm việc của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội ở xã, phường, thị trấn, v.v...

Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp Ban Dân vận Tỉnh ủy và các đơn vị liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch giám sát, báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ***(Thời gian thực hiện trong Quý II/2018).***

- Giám sát một số cấp ủy, tổ chức đảng, đơn vị và người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kế hoạch 101-KH/TU ngày 04/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối công tác phòng chống, tham nhũng, lãng phí gắn với thực hiện Quy định 15-QĐ/TU về trách nhiệm người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm. Giám sát tổ chức đảng các cơ quan tư pháp cấp tỉnh, huyện trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án; các vụ việc, vụ án dân sự, hành chính kéo dài, có đơn thư khiếu nại, tố cáo nổi cộm trên địa bàn.

Giao Ban Nội Chính Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng quyết định, kế hoạch giám sát, báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ***(Thời gian thực hiện trong Quý III/2018).***

- Giám sát việc khắc phục sau các kết luận kiểm tra, giám sát; việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quy định về kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập và công tác kiểm tra, giám sát kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; việc thực hiện công tác cán bộ của cấp ủy trực thuộc tỉnh.

Giao Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phối hợp Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức thực hiện ***(Thời gian thực hiện trong Quý III/2018).***

** Quá trình tổ chức thực hiện, tùy điều kiện tình hình, các ban đảng được giao chủ trì liên quan lĩnh vực phụ trách chủ động phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy để tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức giám sát bằng hình thức phù hợp, bảo đảm đúng quy trình theo Quyết định 720-QĐ/TU ngày 16/02/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.*

2- Nhiệm vụ kiểm tra

2.1- Kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng

Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra định kỳ vào 2 đợt:

- 6 tháng đầu năm 2018: Các cấp ủy trực thuộc tỉnh tự kiểm tra việc triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy về mục tiêu, nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018; báo cáo kết quả kiểm tra cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Giao Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phối hợp các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan thẩm định kết quả tự kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả việc thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy 6 tháng đầu năm 2018 ***(hoàn thành trong tháng 7/2018).***

- ***Cuối năm 2018:*** Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ năm 2018 và xét thi đua khen thưởng trong năm.

Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan liên tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định, kế hoạch kiểm tra. Đồng thời, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tham mưu các dự thảo Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra các đảng bộ trong thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng cuối năm 2018; đề xuất khen thưởng các đảng bộ năm 2018 ***(Hoàn thành trong tháng 12/2018).***

2.2- Kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, quyết định, quy định của Tỉnh ủy, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số nội dung chuyên đề sau:

- Kiểm tra một số cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh, người đứng đầu cấp ủy, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quy chế làm việc và thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao theo Quyết định 428-QĐ/TU ngày 30/7/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, chỉ đạo trên một số lĩnh vực trọng tâm theo Chương trình, Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh năm 2018.

Giao Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban đảng, Văn phòng Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc tỉnh tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định, kế hoạch kiểm tra, báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ***(Thời gian thực hiện trong Quý II/2018).***

+ Kiểm tra một số cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu về việc triển khai, quán triệt, thực hiện các quy định, quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cán bộ, thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ, nhất là công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại,.... ; việc thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện Kết luận số 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện biên chế của các tổ chức đảng trong hệ thống chính trị năm 2016-2017 và mục tiêu nhiệm vụ giải pháp năm 2017-2021; việc tiếp tục khắc phục những thiếu sót khuyết điểm sau kiểm điểm thực hiện Nghị quyết trung ương 4 (khóa XII) của Đảng.

Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định, kế hoạch kiểm tra, báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ***(Thời gian thực hiện trong Quý III/2018).***

3- Giao Thường trực Tỉnh ủy chủ trì kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo Ban Cán sự đảng UBND tỉnh về việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kế hoạch 95-KH/TU ngày 22/5/2013 về thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW về một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020 và Kế hoạch 195-KH/TU ngày 20/8/2014 về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 của BCH Trung ương khóa (IX) và Kết luận 55-KL/TW ngày 21/12/2013 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.

Giao Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban đảng Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định, kế hoạch kiểm tra, báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ***(Thời gian thực hiện trong Quý IV/2018).***

4- Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh và các ban cán sự đảng, đảng đoàn chủ động phối hợp với các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của Tỉnh ủy liên quan trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của ban cán sự đảng, đảng đoàn trên các lĩnh vực được giao. Đề xuất, kiến nghị đối với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng, quy định, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng có liên quan đến trách nhiệm, thẩm quyền của ban cán sự đảng, đảng đoàn.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các đồng chí Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh được phân công phụ trách lĩnh vực, địa bàn chủ động thực hiện giám sát thường xuyên đối với các địa phương, đơn vị thuộc phạm vi mình phụ trách và báo cáo kết quả giám sát cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo thời gian quy định.

- Các ban đảng Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với các ban cán sự đảng, đảng đoàn, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh, chủ động tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch, chương trình kiểm tra, giám sát cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Việc tham mưu, bảo đảm yêu cầu nội dung kế hoạch đề ra, tùy điều kiện tình hình chọn lọc, sắp xếp, phối hợp các nội dung kiểm tra, giám sát trọng tâm, trọng điểm để tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh tổ chức thực hiện đạt hiệu quả, chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát.

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, phối hợp với các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy trong việc tham mưu thực hiện Chương trình, báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát năm 2018, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Căn cứ Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2018 của Tỉnh ủy và nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh yêu cầu các cấp ủy và tổ chức đảng trực thuộc tỉnh xây dựng Chương trình kiểm tra, giám sát của cấp mình và tổ chức thực hiện bảo đảm quy trình quy định của Đảng, phù hợp thực tiễn công tác xây dựng đảng của đảng bộ địa phương, đơn vị, báo báo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy **(qua Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy)** theo quy định.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

Nguyễn Phú Cường

Nơi nhận:
- Ban Bí thư TW Đảng;
- Các ban đảng và VPTW Đảng (a+b);
- Các đ/c TUV;
- Các cấp ủy trực thuộc;
- Các BCS đảng, đảng đoàn, Tỉnh đoàn;
- Các ban đảng và VPTU;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- CP.VPTU-T,TH,KT;
- Lưu VPTU.

T-M3/CTr/44